ỦY BAN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HÀ NỘI	CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
Số: 454 /KH-UBND	*Hà Nội, ngày 22 tháng 11 năm 2026*

KẾ HOẠCH

Thực hiện Quyết định số 1764/QĐ-TTg ngày 10/9/2026 của Thủ tướng Chính phủ ban hành Kế hoạch thực hiện Chỉ thị số 37-CT/TW ngày 03/9/2019 của Ban Bí thư về tăng cường sự lãnh đạo, chỉ đạo xây dựng quan hệ lao động hài hòa, ổn định và tiến bộ trong tình hình mới, giai đoạn 2026-2030 và những năm tiếp theo

Thực hiện Chỉ thị số 37-CT/TW ngày 03/9/2019 của Ban Bí thư về tăng cường sự lãnh đạo, chỉ đạo xây dựng quan hệ lao động hài hòa, ổn định và tiến bộ trong tình hình mới; Quyết định số 1764/QĐ-TTg ngày 10/9/2026 của Thủ tướng Chính phủ ban hành Kế hoạch thực hiện Chỉ thị số 37-CT/TW giai đoạn 2026-2030 và những năm tiếp theo, Ủy ban nhân dân thành phố Hà Nội ban hành Kế hoạch tổ chức triển khai thực hiện trên địa bàn Thành phố như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

a) Tiếp tục tổ chức nghiên cứu, quán triệt và triển khai thực hiện nghiêm túc, đồng bộ, hiệu quả Chỉ thị số 37-CT/TW và Quyết định số 1764/QĐ-TTg; tạo chuyển biến rõ rệt về nhận thức và hành động của các cấp, các ngành, chính quyền địa phương, người lao động, người sử dụng lao động và tổ chức đại diện của các bên trong việc xây dựng quan hệ lao động hài hòa, ổn định và tiến bộ trên địa bàn Thành phố.

b) Cụ thể hóa các nhiệm vụ, giải pháp của Chính phủ phù hợp với đặc điểm, tình hình phát triển kinh tế - xã hội, cơ cấu doanh nghiệp, lực lượng lao động, yêu cầu hội nhập quốc tế và mô hình tổ chức chính quyền địa phương hai cấp của thành phố Hà Nội trong giai đoạn 2026–2030 và những năm tiếp theo.

c) Nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý nhà nước về quan hệ lao động; phát huy vai trò của tổ chức đại diện người lao động, tổ chức đại diện người sử dụng lao động và trách nhiệm của doanh nghiệp; thúc đẩy đối thoại, thương lượng tập thể, giải quyết tranh chấp lao động và đình công; góp phần bảo đảm quyền, lợi ích hợp pháp, chính đáng của các bên, giữ vững an ninh chính trị, trật tự, an toàn xã hội và tạo môi trường thuận lợi cho phát triển sản xuất, kinh doanh.

d) Kế thừa những kết quả đạt được, khắc phục hạn chế trong quá trình thực hiện Kế hoạch số 131/KH-UBND ngày 22/6/2020; cập nhật nhiệm vụ, giải pháp, cơ chế phối hợp và phương thức tổ chức thực hiện phù hợp với yêu cầu thực tiễn của Thành phố trong giai đoạn mới.

2. Yêu cầu

a) Bám sát quan điểm, mục tiêu, nhiệm vụ, giải pháp và kết cấu của Quyết định số 1764/QĐ-TTg; bảo đảm sự thống nhất giữa nhiệm vụ của Thành phố với nhiệm vụ chung của Chính phủ, đồng thời cụ thể hóa phù hợp với chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của từng cơ quan, đơn vị, địa phương.

b) Phân công nhiệm vụ theo nguyên tắc "6 rõ": rõ người, rõ việc, rõ thời gian, rõ trách nhiệm, rõ thẩm quyền, rõ sản phẩm; mỗi nhiệm vụ chỉ giao một cơ quan chủ trì, chịu trách nhiệm chính, các cơ quan liên quan phối hợp thực hiện.

c) Phát huy sự tham gia của cả hệ thống chính trị, đề cao trách nhiệm người đứng đầu; tăng cường phối hợp giữa cơ quan quản lý nhà nước, tổ chức Công đoàn, tổ chức đại diện người sử dụng lao động và doanh nghiệp; bảo đảm sự phối hợp thực chất, kịp thời, tránh chồng chéo, trùng lặp.

d) Gắn việc thực hiện Kế hoạch với các chương trình, kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội của Thành phố; chú trọng phòng ngừa, phát hiện sớm, xử lý kịp thời những mâu thuẫn, tranh chấp lao động; tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin, chuyển đổi số và nâng cao chất lượng công tác dự báo tình hình quan hệ lao động.

đ) Bảo đảm tính kế thừa, liên tục và hiệu quả; không làm phát sinh nhiệm vụ vượt thẩm quyền, không giao lại cho Thành phố những nhiệm vụ thuộc trách nhiệm chủ trì của cơ quan Trung ương hoặc tổ chức khác.

II. MỤC TIÊU

1. Mục tiêu chung

Nâng cao hiệu quả quản lý nhà nước và năng lực của các chủ thể trong quan hệ lao động; xây dựng quan hệ lao động hài hòa, ổn định và tiến bộ trên địa bàn thành phố; bảo đảm quyền, lợi ích hợp pháp, chính đáng của người lao động và người sử dụng lao động; thúc đẩy sản xuất, kinh doanh, thu hút đầu tư, nâng cao năng suất lao động và góp phần giữ vững an ninh chính trị, trật tự, an toàn xã hội.

2. Mục tiêu cụ thể đến năm 2030

- 100% sở, ban, ngành, Ủy ban nhân dân các xã, phường và cơ quan, đơn vị có liên quan được quán triệt, tuyên truyền và lồng ghép nhiệm vụ phát triển quan hệ lao động vào chương trình, kế hoạch công tác hằng năm.

- Phấn đấu ít nhất 85% doanh nghiệp có tổ chức đại diện người lao động tại cơ sở thực hiện thương lượng, ký kết thỏa ước lao động tập thể và gửi đến cơ quan quản lý nhà nước có thẩm quyền; 100% thỏa ước lao động tập thể được ký kết có ít nhất một số điều khoản có lợi hơn cho người lao động so với quy định của pháp luật.

- Phấn đấu 100% vụ việc tranh chấp lao động được cập nhật, theo dõi và quản lý trên phần mềm hoặc hệ thống cơ sở dữ liệu điện tử về quan hệ lao động, phục vụ công tác chỉ đạo, điều hành và dự báo của các cấp chính quyền Thành phố.

- Phấn đấu hằng năm thành lập mới ít nhất 200 công đoàn cơ sở, phát triển mới ít nhất 40.000 đoàn viên công đoàn, góp phần củng cố hệ thống đại diện người lao động trong doanh nghiệp trên địa bàn Thành phố.

- 100% tổ chức của người lao động tại doanh nghiệp được thành lập, hoạt động theo đúng quy định của pháp luật.

- Định kỳ hằng năm sơ kết, đánh giá kết quả; năm 2030 tổng kết Kế hoạch, đề xuất nhiệm vụ cho giai đoạn tiếp theo.

III. NHIỆM VỤ, GIẢI PHÁP TRỌNG TÂM

1. Tuyên truyền, phổ biến nâng cao nhận thức, thúc đẩy xây dựng quan hệ lao động hài hòa, ổn định và tiến bộ

- Chỉ đạo tổ chức nghiên cứu, quán triệt, tuyên truyền Chỉ thị số 37-CT/TW, Quyết định số 1764/QĐ-TTg, phổ biến pháp luật về lao động, công đoàn và quan hệ lao động đến cán bộ, đảng viên, công chức, viên chức, người lao động, người sử dụng lao động và các tổ chức đại diện người lao động, người sử dụng lao động.

- Đổi mới nội dung, hình thức tuyên truyền; kết hợp hội nghị, tập huấn, đối thoại trực tiếp với các tổ chức, cá nhân người lao động; giải đáp kịp thời trên cổng thông tin điện tử, báo chí, phát thanh, truyền hình, mạng xã hội và các nền tảng số; ưu tiên nội dung thiết thực, dễ tiếp cận.

- Rà soát, bổ sung, cập nhật nội dung và tổ chức thực hiện có hiệu quả Kế hoạch số 266/KH-UBND ngày 29/9/2025 của Ủy ban nhân dân thành phố thực hiện Đề án"Tuyên truyền, phổ biến pháp luật cho người lao động và người sử dụng lao động đáp ứng yêu cầu thực thi cam kết quốc tế về lao động giai đoạn 2023-2030"; Tập trung tuyên truyền, phổ biến chính sách, pháp luật về lao động, quan hệ lao động và công đoàn tại doanh nghiệp, đặc biệt tại khu công nghiệp, khu kinh tế, doanh nghiệp có đông lao động, doanh nghiệp có vốn đầu tư nước ngoài và địa bàn có nguy cơ phát sinh tranh chấp lao động.

- Thúc đẩy thực hiện cam kết quốc tế mà Việt Nam đã tham gia, bảo đảm tuân thủ Hiến pháp, phù hợp với thể chế chính trị, điều kiện kinh tế - xã hội và tiến trình hội nhập quốc tế của Việt Nam, góp phần xây dựng quan hệ lao động hài hòa, ổn định và tiến bộ.

- Duy trì và phát triển phong trào "Toàn dân bảo vệ an ninh Tổ quốc" tại doanh nghiệp, khu công nghiệp, khu kinh tế; nâng cao ý thức chấp hành pháp luật, giữ gìn an ninh, trật tự và xây dựng môi trường quan hệ lao động ổn định.

- Kịp thời phát hiện, xử lý hoặc phối hợp xử lý theo thẩm quyền thông tin sai lệch, thông tin gây ảnh hưởng xấu đến quan hệ lao động, an ninh, trật tự; đồng thời bảo đảm cung cấp thông tin chính thống, kịp thời.

2. Nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý nhà nước về quan hệ lao động

2.1. Rà soát, kiện toàn tổ chức, nhân lực về quan hệ lao động; thực hiện có hiệu quả các chính sách hỗ trợ xây dựng quan hệ lao động

- Rà soát tổ chức bộ máy, chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và việc bố trí cán bộ thực hiện nhiệm vụ quản lý tổ chức của người lao động tại doanh nghiệp, quản lý nhà nước về quan hệ lao động và hỗ trợ phát triển quan hệ lao động; căn cứ điều kiện thực tế, xây dựng phương án bố trí nguồn nhân lực thực hiện thí điểm mô hình hòa giải viên lao động, trọng tài viên lao động chuyên trách thực hiện giải quyết tranh chấp lao động và hỗ trợ phát triển quan hệ lao động.

- Tổ chức triển khai thực hiện hiệu quả Đề án phát triển quan hệ lao động giai đoạn 2026–2030 trên địa bàn thành phố; phân công cụ thể trách nhiệm của các sở, ban, ngành, địa phương và cơ quan, đơn vị liên quan; bố trí, huy động nguồn lực thực hiện; hằng năm đánh giá kết quả thực hiện, năm 2030 tổng kết, đề xuất điều chỉnh, bổ sung nhiệm vụ phù hợp.

- Tăng cường quản lý, hướng dẫn, hỗ trợ người sử dụng lao động thực hiện tốt chính sách về tiền lương, tiền thưởng, nội quy lao động và thỏa ước lao động tập thể; thúc đẩy thương lượng tiền lương, thực hiện tốt chính sách an sinh xã hội, cải thiện môi trường lao động, điều kiện sinh hoạt cho người lao động ổn định làm việc lâu dài tại doanh nghiệp.

- Xây dựng và tổ chức thực hiện kế hoạch bồi dưỡng, tập huấn nâng cao năng lực đối với đội ngũ công chức, viên chức, hòa giải viên lao động, trọng tài viên lao động và các chủ thể có liên quan để đáp ứng yêu cầu về quản lý nhà nước, hỗ trợ phát triển quan hệ lao động, quản lý tổ chức của người lao động tại doanh nghiệp, giải quyết tranh chấp lao động, đình công.

- Quản lý, hướng dẫn, hỗ trợ tổ chức của người lao động tại doanh nghiệp trong việc thành lập, tổ chức hoạt động, tham gia quan hệ lao động; theo dõi, nắm tình hình, kịp thời hướng dẫn, giải quyết hoặc đề xuất giải quyết các vấn đề phát sinh, bảo đảm hoạt động đúng tôn chỉ, mục đích và quy định của pháp luật.

- Phát huy tích cực vai trò của Liên đoàn Lao động Thành phố, Liên minh Hợp tác xã Thành phố, các cơ quan liên quan để hoàn thiện, áp dụng có hiệu quả bộ tiêu chí đánh giá quan hệ lao động tại doanh nghiệp phục vụ cho việc đánh giá tình hình quan hệ lao động, đưa ra khuyến nghị, áp dụng cho các doanh nghiệp trên địa bàn thành phố.

2.2. Kiện toàn cơ chế phối hợp, tham vấn ba bên về quan hệ lao động

- Rà soát, đánh giá các cơ chế phối hợp, đối thoại, tham vấn hiện có về lao động, việc làm và quan hệ lao động trên địa bàn; căn cứ nhu cầu và điều kiện thực tế, thiết lập hoặc kiện toàn cơ chế tham vấn ba bên giữa cơ quan quản lý nhà nước, tổ chức đại diện người lao động và tổ chức đại diện người sử dụng lao động theo hướng linh hoạt, thiết thực, hiệu quả, hạn chế chồng chéo.

- Tổ chức tham vấn ba bên định kỳ hoặc đột xuất về các chủ trương, chính sách, chương trình, kế hoạch liên quan đến lao động, việc làm, tiền lương và quan hệ lao động; tập trung vào những vấn đề có tác động lớn đến doanh nghiệp, người lao động hoặc có nguy cơ ảnh hưởng đến phát triển quan hệ lao động.

2.3. Xây dựng cơ sở dữ liệu, theo dõi, phân tích, dự báo và cảnh báo sớm tình hình quan hệ lao động

- Nghiên cứu, xây dựng và từng bước hoàn thiện cơ sở dữ liệu về lao động và quan hệ lao động trên địa bàn thành phố; từng bước kết nối, chia sẻ dữ liệu giữa các cơ quan, đơn vị có liên quan theo quy định của pháp luật, phục vụ công tác quản lý nhà nước và hỗ trợ các bên trong quan hệ lao động.

- Tổ chức thu thập, tổng hợp, cung cấp thông tin, số liệu về tiền lương, chủ động theo dõi tình hình sản xuất, kinh doanh, việc làm, quan hệ cung - cầu lao động, tình hình đối thoại, thương lượng tập thể, tranh chấp lao động và đình công trên địa bàn để kịp thời phân tích, đánh giá, khuyến nghị, cảnh báo sớm các nguy cơ ảnh hưởng đến phát triển quan hệ lao động trên địa bàn thành phố.

- Xây dựng cơ chế phối hợp, chia sẻ thông tin và cảnh báo sớm về quan hệ lao động giữa cơ quan quản lý nhà nước, công đoàn, cơ quan công an, cơ quan bảo hiểm xã hội, chính quyền cấp xã và tổ chức đại diện người sử dụng lao động để phục vụ công tác quản lý, hỗ trợ, dự báo và xử lý kịp thời các vấn đề phát sinh về quan hệ lao động trên địa bàn.

- Đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin, chuyển đổi số trong thu thập, cập nhật, quản lý và khai thác dữ liệu; tăng cường ứng dụng công cụ phân tích, dự báo và cảnh báo để kịp thời nhận diện nguy cơ, phục vụ công tác quản lý nhà nước và hỗ trợ các bên trong quan hệ lao động.

2.4. Hỗ trợ phát triển thị trường lao động

- Triển khai thực hiện có hiệu quả Chương trình hỗ trợ phát triển thị trường lao động đến năm 2030 ban hành kèm theo Quyết định số 176/QĐ-TTg ngày 05/02/2021 của Thủ tướng Chính phủ; Kế hoạch thực hiện Kết luận số 62-KL/TW ngày 29/6/2026 của Ban Bí thư về nâng cao năng suất lao động quốc gia gắn với phát triển thị trường lao động đồng bộ, hiện đại, hiệu quả trong giai đoạn mới ban hành kèm theo Quyết định số 1685/QĐ-TTg ngày 30/8/2026 của Thủ tướng Chính phủ; gắn phát triển thị trường lao động với nâng cao năng suất lao động, chất lượng nguồn nhân lực và xây dựng quan hệ lao động hài hòa, ổn định, tiến bộ trên địa bàn Thành phố.

- Xây dựng và triển khai hiệu quả kế hoạch phát triển thị trường lao động linh hoạt, hiện đại, hiệu quả, bền vững và hội nhập; nâng cao chất lượng phân tích, dự báo, thông tin thị trường lao động; tăng cường kết nối cung - cầu lao động; hỗ trợ doanh nghiệp, người lao động tiếp cận thông tin về việc làm, tiền lương, nhu cầu tuyển dụng, đào tạo, phát triển kỹ năng nghề và các thông tin cần thiết về

thị trường lao động góp phần hạn chế thiếu hụt lao động cục bộ, mất việc làm và những biến động lớn về lao động có thể ảnh hưởng đến quan hệ lao động.

- Tăng cường cung cấp, chia sẻ thông tin về thị trường lao động, việc làm, tiền lương, nhu cầu tuyển dụng và biến động lao động cho các bên trong quan hệ lao động, tạo cơ sở để chủ động thực hiện đối thoại, thương lượng tập thể phù hợp với tình hình sản xuất, kinh doanh và điều kiện thực tế.

2.5. Phát triển nhà ở, thiết chế văn hóa và nâng cao đời sống vật chất, tinh thần của người lao động

- Rà soát, đề xuất cấp có thẩm quyền hoàn thiện cơ chế, chính sách; huy động nguồn lực xã hội phát triển nhà ở xã hội, nhà lưu trú công nhân, nhà ở cho thuê và hạ tầng xã hội phục vụ người lao động tại khu công nghiệp, khu kinh tế, cụm công nghiệp và những nơi tập trung đông người lao động làm việc và sinh sống; rà soát nhu cầu nhà ở và các công trình hạ tầng xã hội, gắn phát triển nhà ở với quy hoạch, giao thông, y tế, giáo dục, văn hóa; định kỳ cung cấp thông tin về nhu cầu, danh mục và tiến độ thực hiện các dự án để phục vụ công tác tổng hợp, theo dõi, quản lý và cung cấp, phổ biến đến người lao động.

- Rà soát, quy hoạch và từng bước đầu tư, hoàn thiện hệ thống thiết chế văn hóa, thể thao phục vụ công nhân, người lao động phù hợp với quy hoạch phát triển khu công nghiệp, khu kinh tế và đô thị; tổ chức các hoạt động văn hóa, văn nghệ, thể thao cho người lao động thiết thực, hiệu quả.

- Huy động, khuyến khích nguồn lực xã hội tham gia đầu tư, quản lý, khai thác các thiết chế văn hóa, thể thao và tổ chức các hoạt động chăm lo đời sống vật chất, tinh thần, phúc lợi cho công nhân, người lao động.

- Triển khai các hoạt động chăm lo đời sống, sức khỏe và tiếp cận các dịch vụ xã hội của người lao động, nhất là người lao động nghèo, có hoàn cảnh khó khăn.

- Cung cấp thông tin, số liệu, đánh giá tình hình thực hiện các chủ trương, chính sách về nâng cao đời sống văn hóa, tinh thần cho công nhân, người lao động và việc xây dựng, quản lý, khai thác các thiết chế công đoàn trên địa bàn; định kỳ tổng kết, đánh giá và đề xuất giải pháp, chính sách phù hợp với điều kiện thực tế của thành phố.

2.6. Tăng cường thanh tra, kiểm tra, tuyên truyền pháp luật và giải quyết khiếu nại, tố cáo

- Tăng cường thanh tra, kiểm tra việc chấp hành pháp luật lao động tại doanh nghiệp theo hướng có trọng tâm, trọng điểm, tập trung vào các lĩnh vực, nội dung có nguy cơ phát sinh vi phạm, tranh chấp lao động; kịp thời xử lý hoặc kiến nghị xử lý nghiêm các hành vi vi phạm pháp luật về lao động, bảo đảm quyền và lợi ích hợp pháp, chính đáng của người lao động và người sử dụng lao động.

- Đổi mới nội dung, phương thức thanh tra, kiểm tra, hỗ trợ doanh nghiệp khắc phục vi phạm và nâng cao ý thức tuân thủ pháp luật, góp phần phòng ngừa tranh chấp lao động và xây dựng quan hệ lao động hài hòa, ổn định, tiến bộ.

- Gắn công tác thanh tra, kiểm tra với công tác tuyên truyền, phổ biến pháp luật về lao động, công đoàn đối với người lao động và người sử dụng lao động, nhất là doanh nghiệp dân doanh và doanh nghiệp có vốn đầu tư nước ngoài.

- Thực hiện nghiêm các quy định của pháp luật về tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo trong lĩnh vực lao động; tăng cường theo dõi, đôn đốc, kiểm tra việc tiếp nhận, phân loại, giải quyết và trả lời các vụ việc thuộc thẩm quyền; chủ động nắm tình hình, kịp thời giải quyết từ cơ sở, hạn chế phát sinh khiếu nại, tố cáo đông người, vượt cấp, kéo dài.

3. Nâng cao hiệu quả hoạt động của tổ chức công đoàn

- Tăng cường tuyên truyền, phổ biến, tư vấn pháp luật về lao động, công đoàn, bảo hiểm xã hội và các chính sách có liên quan đến quyền, lợi ích hợp pháp, chính đáng của người lao động; ưu tiên tại khu công nghệ cao, khu công nghiệp, doanh nghiệp sử dụng nhiều lao động.

- Phát huy vai trò, thế mạnh của các cơ quan báo chí và khai thác hiệu quả các nền tảng số như các mạng xã hội, cổng thông tin điện tử, ứng dụng di động trong công tác tuyên truyền, vận động đoàn viên, người lao động.

- Triển khai thực hiện tốt các chương trình, kế hoạch tuyên truyền vận động, phát triển đoàn viên tại doanh nghiệp, thu hút người lao động và tổ chức của người lao động tại doanh nghiệp tham gia vào hệ thống Công đoàn Việt Nam.

- Đổi mới nội dung, phương thức hoạt động, tập trung thực hiện tốt chức năng đại diện, chăm lo, bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp, chính đáng của người lao động; tăng cường phối hợp trong tham gia xây dựng, góp ý và giám sát việc thực hiện chính sách, pháp luật về lao động, bảo hiểm xã hội; nâng cao chất lượng đối thoại, thương lượng tập thể và phòng ngừa, giải quyết tranh chấp lao động tại doanh nghiệp.

- Thực hiện đầy đủ các cơ chế, chính sách hỗ trợ, bảo vệ theo quy định của pháp luật đối với đoàn viên, cán bộ công đoàn, tổ chức Công đoàn trong doanh nghiệp; tăng cường phối hợp, trao đổi thông tin và kịp thời xử lý hoặc kiến nghị xử lý các hành vi vi phạm quyền, lợi ích hợp pháp của người lao động và quyền của tổ chức công đoàn, góp phần xây dựng tổ chức công đoàn cơ sở vững mạnh và nâng cao hiệu quả vai trò đại diện, bảo vệ người lao động trong doanh nghiệp.

4. Thúc đẩy đối thoại, thương lượng tập thể

- Tăng cường hướng dẫn, bồi dưỡng, nâng cao năng lực cho các bên trong quan hệ lao động; đẩy mạnh các hoạt động hỗ trợ kỹ thuật, tư vấn nhằm nâng cao hiệu quả tham gia đối thoại, thương lượng tập thể và ký kết, thực hiện thỏa ước lao

động tập thể, nhất là đối với các nội dung về tiền lương, tiền thưởng, phúc lợi và điều kiện lao động trong doanh nghiệp, nhóm doanh nghiệp và theo ngành, lĩnh vực.

- Nâng cao chất lượng, hiệu quả hoạt động đối thoại, thương lượng tập thể và ký kết, thực hiện thỏa ước lao động tập thể; khuyến khích các bên trong quan hệ lao động chủ động, thực chất trong đối thoại, thương lượng về tiền lương, tiền thưởng, phúc lợi và các điều kiện lao động; từng bước mở rộng thương lượng tập thể ở phạm vi nhóm doanh nghiệp, ngành, lĩnh vực, phù hợp với quy định của pháp luật.

- Phát huy vai trò của các Hiệp hội Doanh nghiệp trên địa bàn thành phố và các tổ chức đại diện người sử dụng lao động hỗ trợ doanh nghiệp tuân thủ pháp luật lao động; tăng cường các hoạt động hỗ trợ đối với doanh nghiệp để tham gia có hiệu quả các hoạt động đối thoại, thương lượng tập thể, ký kết thỏa ước lao động tập thể ở phạm vi doanh nghiệp, nhóm doanh nghiệp.

5. Phòng ngừa, giải quyết tốt tranh chấp lao động và đình công

- Rà soát, kiện toàn đội ngũ hòa giải viên lao động, Hội đồng trọng tài lao động theo quy định của pháp luật; nâng cao chất lượng, hiệu quả hoạt động của các thiết chế hòa giải, trọng tài lao động trong giải quyết tranh chấp lao động và hỗ trợ phát triển quan hệ lao động trên địa bàn thành phố.

- Tăng cường đào tạo, tập huấn, bồi dưỡng, nâng cao năng lực chuyên môn, nghiệp vụ cho hòa giải viên lao động, trọng tài viên lao động; thực hiện đầy đủ, kịp thời các chế độ, chính sách, điều kiện bảo đảm hoạt động và nghiên cứu, đề xuất cơ chế hỗ trợ, bồi dưỡng phù hợp nhằm thu hút người có phẩm chất, uy tín, năng lực tham gia làm hòa giải viên lao động, trọng tài viên lao động.

- Tổ chức thực hiện thí điểm mô hình giải quyết tranh chấp lao động với việc bố trí một số hòa giải viên lao động, trọng tài viên lao động chuyên trách theo hướng hòa giải viên lao động, trọng tài viên lao động vừa thực hiện giải quyết tranh chấp lao động, vừa hỗ trợ phát triển quan hệ lao động.

- Nghiên cứu, kiện toàn cơ chế phòng ngừa, phát hiện sớm và giải quyết tranh chấp lao động, đình công phù hợp với tình hình thực tế của thành phố; nâng cao hiệu quả phối hợp, hỗ trợ các bên trong quan hệ lao động giải quyết tranh chấp lao động tập thể, đình công theo đúng trình tự, thủ tục pháp luật, bảo đảm nhanh chóng, kịp thời, đúng pháp luật, hài hòa lợi ích của các bên, hạn chế tranh chấp kéo dài, phát sinh phức tạp.

- Triển khai các phương án, kế hoạch bảo đảm an ninh, trật tự, an toàn xã hội tại các khu công nghiệp, khu kinh tế, địa bàn tập trung đông lao động; kịp thời phát hiện và đấu tranh, ngăn chặn, xử lý những hành vi lợi dụng, lôi kéo, kích động, ép buộc người lao động gây rối an ninh, trật tự; tăng cường công tác tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật về lao động và xây dựng phong trào toàn dân bảo vệ an ninh Tổ quốc.

- Chủ động rà soát, đánh giá nguy cơ phát sinh tranh chấp lao động đối với các địa bàn tập trung đông doanh nghiệp, người lao động, khu công nghiệp, khu kinh tế để có giải pháp phòng ngừa phù hợp, kịp thời.

- Tăng cường sự tham gia của tổ chức đại diện người lao động và tổ chức đại diện người sử dụng lao động trong phòng ngừa, giải quyết tranh chấp lao động, đình công; chủ động phối hợp nắm tình hình quan hệ lao động, kịp thời phát hiện các vấn đề có nguy cơ phát sinh tranh chấp để hỗ trợ, hướng dẫn các bên đối thoại, thương lượng và giải quyết theo quy định của pháp luật.

IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Sở Nội vụ

a) Là cơ quan đầu mối tham mưu Ủy ban nhân dân Thành phố tổ chức triển khai, theo dõi, đôn đốc, kiểm tra và tổng hợp kết quả thực hiện Kế hoạch; hướng dẫn các cơ quan, đơn vị, địa phương triển khai nhiệm vụ thuộc lĩnh vực quản lý nhà nước về lao động, quan hệ lao động theo chức năng, nhiệm vụ và thẩm quyền.

b) Chủ trì triển khai thực hiện Đề án phát triển quan hệ lao động giai đoạn 2026–2030 trên địa bàn Thành phố; tham mưu xây dựng cơ chế phối hợp, chia sẻ thông tin và cảnh báo sớm về quan hệ lao động; nghiên cứu phương án thiết lập hoặc kiện toàn cơ chế tham vấn ba bên phù hợp với điều kiện thực tế, bảo đảm xác định rõ đầu mối, nội dung, phương thức hoạt động, trách nhiệm của các bên và sản phẩm cụ thể, thiết thực, khả thi.

c) Chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị, địa phương rà soát, kiện toàn đội ngũ hòa giải viên lao động, trọng tài viên lao động; tổ chức hoặc phối hợp tổ chức tập huấn, bồi dưỡng, nâng cao năng lực cho đội ngũ thực hiện nhiệm vụ quản lý nhà nước về quan hệ lao động và các chủ thể liên quan; nghiên cứu phương án bố trí hòa giải viên lao động, trọng tài viên lao động chuyên trách hoặc thí điểm mô hình phù hợp theo quy định và điều kiện thực tế.

d) Chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị liên quan rà soát khó khăn, vướng mắc trong quá trình thực hiện pháp luật lao động, quan hệ lao động; tổng hợp, tham mưu Ủy ban nhân dân Thành phố kiến nghị cơ quan có thẩm quyền xem xét, sửa đổi, bổ sung, hoàn thiện chính sách, pháp luật và chỉ đạo giải quyết các vấn đề vượt thẩm quyền.

đ) Theo dõi, tổng hợp tình hình quan hệ lao động, đối thoại, thương lượng tập thể, tranh chấp lao động và đình công trên địa bàn Thành phố; phối hợp với các cơ quan, đơn vị, địa phương nắm bắt, trao đổi thông tin, dự báo nguy cơ phát sinh tranh chấp, đề xuất giải pháp phòng ngừa và xử lý kịp thời theo chức năng, nhiệm vụ, thẩm quyền.

e) Định kỳ hằng năm tổng hợp kết quả thực hiện Kế hoạch, tham mưu Ủy ban nhân dân Thành phố báo cáo Bộ Nội vụ và cơ quan có thẩm quyền theo quy định; chủ động tham mưu giải quyết khó khăn, vướng mắc phát sinh trong quá trình thực hiện.

2. Sở Tài chính

Phối hợp với các cơ quan, đơn vị liên quan tham mưu bố trí kinh phí thực hiện các nhiệm vụ của Kế hoạch theo phân cấp ngân sách, khả năng cân đối ngân sách và quy định pháp luật; hướng dẫn việc quản lý, sử dụng, thanh quyết toán kinh phí theo quy định.

3. Sở Tư pháp

Phối hợp với Sở Nội vụ và các cơ quan liên quan trong công tác phổ biến, giáo dục pháp luật về lao động, quan hệ lao động; rà soát, kiến nghị hoàn thiện quy định pháp luật thuộc phạm vi chức năng, nhiệm vụ; phối hợp hướng dẫn thực hiện các quy định pháp luật có liên quan và thực hiện các nhiệm vụ khác theo thẩm quyền.

4. Công an Thành phố

a) Công an Thành phố chủ trì triển khai các phương án, kế hoạch bảo đảm an ninh quốc gia, trật tự, an toàn xã hội tại các khu công nghiệp, khu kinh tế, địa bàn tập trung đông lao động; kịp thời phát hiện và đấu tranh, ngăn chặn, xử lý những hành vi lợi dụng, lôi kéo, kích động, ép buộc người lao động gây rối an ninh, trật tự; tăng cường công tác tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật và xây dựng phong trào toàn dân bảo vệ an ninh Tổ quốc.

b) Chủ động nắm tình hình và phối hợp Sở Nội vụ triển khai các giải pháp bảo đảm việc thành lập, hoạt động của tổ chức của người lao động tại doanh nghiệp đúng tôn chỉ, mục đích theo quy định của pháp luật.

5. Thanh tra Thành phố

a) Chủ trì công tác thanh tra việc chấp hành pháp luật lao động theo thẩm quyền, bảo đảm có trọng tâm, trọng điểm; ưu tiên các nội dung, doanh nghiệp, địa bàn có nguy cơ phát sinh tranh chấp lao động, đình công hoặc vi phạm quyền, nghĩa vụ, lợi ích hợp pháp của các bên trong quan hệ lao động.

b) Phối hợp với Sở Nội vụ, Ban Quản lý các khu công nghệ cao và khu công nghiệp Hà Nội, Bảo hiểm xã hội Thành phố, Liên đoàn Lao động Thành phố và các cơ quan liên quan trao đổi, chia sẻ thông tin trước, trong và sau thanh tra để tránh trùng lặp, chồng chéo; theo dõi việc khắc phục sau thanh tra theo quy định.

6. Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch

Căn cứ chức năng, nhiệm vụ, phối hợp với Sở Nội vụ và các cơ quan liên quan định hướng, hướng dẫn công tác thông tin, tuyên truyền về chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của nhà nước về lao động, công đoàn và quan hệ lao động; nâng cao chất lượng thông tin, tuyên truyền trên các phương tiện thông tin đại chúng và nền tảng phù hợp; phát hiện, giới thiệu, nhân rộng các mô hình, điển hình thực hiện tốt pháp luật lao động, đối thoại, thương lượng tập thể và xây dựng quan hệ lao động hài hòa, ổn định, tiến bộ.

7. Sở Xây dựng

Chủ trì, phối hợp với Sở Nội vụ, Liên đoàn Lao động thành phố Hà Nội, Ban Quản lý các khu công nghệ cao và khu công nghiệp Hà Nội, Ủy ban nhân dân xã, phường và các cơ quan liên quan rà soát nhu cầu, đề xuất hoàn thiện cơ chế, chính sách phát triển nhà ở xã hội, nhà lưu trú công nhân, nhà ở cho thuê và các công trình phúc lợi phục vụ người lao động tại khu công nghiệp, cụm công nghiệp và địa bàn tập trung đông lao động; tham mưu giải pháp huy động nguồn lực theo quy định, góp phần ổn định đời sống người lao động.

8. Ban Quản lý các khu công nghệ cao và khu công nghiệp Hà Nội

a) Phối hợp theo dõi, nắm bắt tình hình quan hệ lao động tại các doanh nghiệp thuộc phạm vi quản lý; kịp thời trao đổi thông tin với Sở Nội vụ, Công an Thành phố, Liên đoàn Lao động thành phố Hà Nội, Bảo hiểm xã hội Thành phố, Ủy ban nhân dân xã, phường và các cơ quan liên quan để phòng ngừa, hỗ trợ xử lý tranh chấp lao động, ngừng việc tập thể và đình công theo chức năng, nhiệm vụ, thẩm quyền.

b) Tuyên truyền, hướng dẫn doanh nghiệp thực hiện pháp luật lao động, tổ chức đối thoại, thương lượng tập thể, thực hiện dân chủ tại nơi làm việc; phối hợp triển khai các giải pháp xây dựng quan hệ lao động hài hòa, ổn định và tiến bộ, nhất là tại doanh nghiệp có vốn đầu tư nước ngoài và doanh nghiệp sử dụng nhiều lao động.

c) Phối hợp với Sở Nội vụ và các cơ quan liên quan thực hiện các nhiệm vụ tại Kế hoạch và Phụ lục kèm theo; định kỳ cung cấp thông tin, báo cáo tình hình quan hệ lao động tại các doanh nghiệp thuộc phạm vi quản lý theo yêu cầu.

9. Bảo hiểm xã hội Thành phố

Phối hợp với Sở Nội vụ và các cơ quan, đơn vị, địa phương tuyên truyền, phổ biến chính sách, pháp luật về bảo hiểm xã hội, bảo hiểm y tế, bảo hiểm thất nghiệp và các quy định có liên quan đến quyền, lợi ích của người lao động; phối hợp trao đổi, cung cấp thông tin phục vụ theo dõi, đánh giá, dự báo tình hình quan hệ lao động và nhận diện các vấn đề phát sinh liên quan đến việc thực hiện chính sách bảo hiểm xã hội, bảo hiểm y tế, bảo hiểm thất nghiệp trên địa bàn Thành phố. Tham gia cơ chế phối hợp, chia sẻ thông tin và cảnh báo sớm về quan hệ lao động; phối hợp xử lý các vấn đề phát sinh theo chức năng, nhiệm vụ, thẩm quyền.

10. Đề nghị Liên đoàn Lao động thành phố Hà Nội

a) Chủ động triển khai các nhiệm vụ thuộc chức năng, nhiệm vụ của tổ chức Công đoàn: Tăng cường công tác tuyên truyền, phổ biến, tư vấn pháp luật cho đoàn viên, người lao động, nhất là tại các Khu công nghệ cao, khu công nghiệp, Cụm công nghiệp. Tiếp tục chỉ đạo đổi mới nội dung và phương thức hoạt động của công đoàn cơ sở trong doanh nghiệp nhằm nâng cao chất lượng hoạt động đại

diện, chăm lo, bảo vệ quyền, lợi ích hợp pháp, chính đáng của người lao động, nhất là tại doanh nghiệp khu vực ngoài nhà nước và doanh nghiệp sử dụng nhiều lao động.

b) Hỗ trợ công đoàn cơ sở nâng cao chất lượng đối thoại, thương lượng tập thể, ký kết và thực hiện thỏa ước lao động tập thể; hướng dẫn, tham gia giải quyết những vấn đề liên quan trực tiếp đến quyền, lợi ích hợp pháp, chính đáng của người lao động.

c) Chủ động xây dựng kế hoạch triển khai các nhiệm vụ thuộc trách nhiệm của tổ chức Công đoàn; định kỳ đánh giá kết quả, tổng hợp khó khăn, vướng mắc và kiến nghị giải pháp phù hợp với thực tiễn của Thành phố.

d) Chỉ đạo các cấp công đoàn Thủ đô chủ động phối hợp với cơ quan, tổ chức liên quan tiếp tục triển khai có hiệu quả các chính sách chăm lo đời sống vật chất, tinh thần cho người lao động; triển khai xây dựng các thiết chế công đoàn và thực hiện tốt các hoạt động chăm lo đời sống của người lao động, nhất là đối với những người lao động nghèo, có hoàn cảnh khó khăn.

e) Phối hợp với Sở Nội vụ, Công an Thành phố, Ban Quản lý các khu công nghệ cao và khu công nghiệp Hà Nội, Bảo hiểm xã hội Thành phố, Ủy ban nhân dân xã, phường và các cơ quan liên quan trao đổi thông tin, nắm bắt tình hình, phòng ngừa tranh chấp lao động; phối hợp hỗ trợ giải quyết các vấn đề phát sinh và tham gia cơ chế phối hợp, tham vấn về quan hệ lao động theo chức năng, nhiệm vụ.

11. Các tổ chức đại diện người sử dụng lao động

a) Các tổ chức đại diện người sử dụng lao động chủ động, tích cực tuyên truyền, phổ biến pháp luật lao động; hỗ trợ doanh nghiệp nâng cao năng lực quản trị nhân sự, chấp hành pháp luật, thực hiện trách nhiệm xã hội, tiêu chuẩn lao động trong chuỗi cung ứng; thúc đẩy đối thoại, thương lượng tập thể và phòng ngừa tranh chấp lao động.

b) Hiệp hội doanh nghiệp, hiệp hội ngành nghề, Liên minh hợp tác xã Thành phố, Liên đoàn thương mại và công nghiệp Việt Nam phối hợp với Sở Nội vụ và các cơ quan liên quan tuyên truyền, phổ biến chính sách, pháp luật về lao động, quan hệ lao động; hỗ trợ hợp tác xã và các đơn vị thuộc phạm vi quản lý nâng cao nhận thức, trách nhiệm trong thực hiện pháp luật lao động và xây dựng quan hệ lao động hài hòa, ổn định, tiến bộ; phối hợp nghiên cứu, đề xuất giải pháp đối với các vấn đề quan hệ lao động phát sinh trong khu vực kinh tế tập thể theo chức năng, nhiệm vụ.

c) Hiệp hội doanh nghiệp, hiệp hội ngành nghề, Liên minh hợp tác xã Thành phố, Liên đoàn thương mại và công nghiệp Việt Nam phối hợp trao đổi thông tin, tham gia tham vấn, phản ánh khó khăn, vướng mắc và đề xuất giải pháp xây dựng, phát triển quan hệ lao động trên địa bàn Thành phố; định kỳ cung cấp thông tin, báo cáo kết quả thực hiện nhiệm vụ được giao khi có yêu cầu.

12. Ủy ban nhân dân các xã, phường

a) Tổ chức triển khai Kế hoạch phù hợp với tình hình thực tế tại địa phương; chủ động nắm bắt tình hình quan hệ lao động, việc thực hiện chính sách, pháp luật lao động tại doanh nghiệp thuộc địa bàn quản lý.

b) Tiếp nhận, phân loại, xử lý hoặc hướng dẫn, chuyển cơ quan có thẩm quyền giải quyết phản ánh, kiến nghị, khiếu nại, tố cáo về lao động theo quy định; phối hợp với Sở Nội vụ và các cơ quan liên quan phòng ngừa, hỗ trợ xử lý các vấn đề phát sinh về quan hệ lao động, tranh chấp lao động, ngừng việc tập thể và đình công theo chức năng, nhiệm vụ, thẩm quyền.

c) Phối hợp quản lý, hỗ trợ hoạt động của hòa giải viên lao động theo phân công và quy định pháp luật; kịp thời trao đổi thông tin với Sở Nội vụ, Công an Thành phố, Ban Quản lý các khu công nghệ cao và khu công nghiệp Hà Nội, Liên đoàn Lao động thành phố Hà Nội, Bảo hiểm xã hội Thành phố và các cơ quan liên quan để theo dõi, dự báo, cảnh báo sớm và phối hợp xử lý các vấn đề phát sinh tại địa bàn.

d) Phối hợp triển khai cơ chế phối hợp, chia sẻ thông tin và cảnh báo sớm về quan hệ lao động; định kỳ báo cáo tình hình, kết quả thực hiện Kế hoạch về Sở Nội vụ để tổng hợp.

13. Chế độ thông tin, báo cáo

a) Các sở, ban, ngành, đơn vị liên quan, Ban Quản lý các khu công nghệ cao và khu công nghiệp Hà Nội, Bảo hiểm xã hội Thành phố, Liên đoàn Lao động thành phố Hà Nội, các tổ chức đại diện người sử dụng lao động, Liên minh Hợp tác xã Thành phố và Ủy ban nhân dân xã, phường căn cứ chức năng, nhiệm vụ và nội dung được phân công, định kỳ hằng năm báo cáo kết quả thực hiện Kế hoạch về Sở Nội vụ **trước ngày 01/11** để tổng hợp.

b) Sở Nội vụ tổng hợp, tham mưu Ủy ban nhân dân Thành phố báo cáo Bộ Nội vụ và cơ quan có thẩm quyền **trước ngày 15/11 hằng năm**; thực hiện báo cáo đột xuất khi có yêu cầu hoặc khi phát sinh vấn đề phức tạp về quan hệ lao động.

c) Trong quá trình triển khai, nếu có khó khăn, vướng mắc, các cơ quan, đơn vị, địa phương kịp thời phản ánh về Sở Nội vụ để tổng hợp, tham mưu Ủy ban nhân dân Thành phố xem xét, chỉ đạo giải quyết theo thẩm quyền.

Kế hoạch này thay thế Kế hoạch số 131/KH-UBND ngày 22/6/2020 của Ủy ban nhân dân thành phố Hà Nội về thực hiện Chỉ thị số 37-CT/TW ngày 03/9/2019 của Ban Bí thư về tăng cường sự lãnh đạo, chỉ đạo xây dựng quan hệ lao động hài hòa, ổn định và tiến bộ trong tình hình mới kể từ ngày Kế hoạch này được ban hành.

Ủy ban nhân dân Thành phố yêu cầu các sở, ban, ngành, đơn vị liên quan, Ủy ban nhân dân các xã, phường nghiêm túc triển khai thực hiện Kế hoạch này; đề nghị Liên đoàn Lao động thành phố Hà Nội, các tổ chức đại diện người sử dụng lao động, Liên minh Hợp tác xã Thành phố và các tổ chức liên quan phối hợp thực hiện theo chức năng, nhiệm vụ và quy định pháp luật./.

Nơi nhận:
- Bộ Nội vụ;
- Thường trực Thành ủy;
- Thường trực HĐND Thành phố;
- Chủ tịch UBND Thành phố;
- Các Phó Chủ tịch UBND Thành phố;
- Các sở, ban, ngành Thành phố;
- Liên đoàn Lao động thành phố Hà Nội;
- BHXH Thành phố;
- Các tổ chức đại diện người sử dụng lao động;
- UBND các xã, phường;
- VPUB: CVP, các PCVP;
  Các phòng: KGVX, NC, TH;
- Lưu: VT, KGVX.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

ỦY BAN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HÀ NỘI

Vũ Thu Hà

PHỤ LỤC

DANH MỤC NHIỆM VỤ TRIỂN KHAI QUYẾT ĐỊNH SỐ 1764/QĐ-TTg NGÀY 10/9/2026 CỦA THỦ TƯỚNG CHÍNH PHỦ TRÊN ĐỊA BÀN THÀNH PHỐ HÀ NỘI

(Kèm theo Kế hoạch số 454 /KH-UBND ngày 22 / 11 /2026 của UBND thành phố Hà Nội)

TT	Nội dung công việc	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp	Sản phẩm	Thời gian
I	**TUYÊN TRUYỀN, PHỔ BIẾN NÂNG CAO NHẬN THỨC VỀ QUAN HỆ LAO ĐỘNG**				
1	Theo dõi, tổng hợp, đánh giá tình hình thực hiện Chỉ thị số 37 CT/TW ngày 03/9/2019 của Ban Bí thư Trung ương Đảng.	Sở Nội vụ	Các Sở ngành, cơ quan, địa phương liên quan	Báo cáo Bộ Nội vụ	Tháng 12 hằng năm
2	Định hướng, hướng dẫn các cơ quan báo chí nâng cao chất lượng thông tin, tuyên truyền đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước về lao động, công đoàn và quan hệ lao động; tuyên truyền các mô hình, điển hình về xây dựng quan hệ lao động hài hòa, ổn định và tiến bộ.	Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch	Các Sở ngành, cơ quan, địa phương liên quan	Văn bản định hướng, hướng dẫn; báo cáo kết quả thực hiện	Hằng năm, giai đoạn 2026 - 2030
3	Tuyên truyền, phổ biến chính sách, pháp luật về lao động, quan hệ lao động và tổ chức của người lao động tại doanh nghiệp.	Sở Nội vụ	Ban Quản lý các KCNC và KCN Thành phố, BHXH Thành phố, LĐLĐ Thành phố, Liên minh HTX Thành phố, UBND xã,	Kế hoạch, Hội nghị, Hội thảo tuyên truyền, phổ biến	Hằng năm, giai đoạn 2026 - 2030

			phường và các cơ quan liên quan		
4	Tổng kết Kế hoạch số 266/KH-UBND ngày 29/9/2025 thực hiện Đề án "Tuyên truyền, phổ biến pháp luật cho người lao động và người sử dụng lao động đáp ứng yêu cầu thực thi các cam kết quốc tế về lao động giai đoạn 2023 - 2030" được Thủ tướng Chính phủ phê duyệt tại Quyết định số 1400/QĐ-TTg ngày 17/11/2023.	Sở Nội vụ	Các Sở ngành, cơ quan, địa phương liên quan	Báo cáo Bộ Nội vụ	Tháng 12/2030
II	**NÂNG CAO HIỆU LỰC, HIỆU QUẢ QUẢN LÝ NHÀ NƯỚC**				
1	Nghiên cứu góp ý, tổng hợp các nội dung khó khăn, vướng mắc để kiến nghị đề xuất sửa đổi chính sách pháp luật lĩnh vực lao động.	Sở Nội vụ	Các Sở ngành, cơ quan, địa phương liên quan	Văn bản góp ý	Hằng năm
2	Xây dựng quy trình, quy chế quản lý, thành lập, hoạt động của tổ chức của người lao động tại doanh nghiệp	Sở Nội vụ	Công an Thành phố; Ban Quản lý các KCNC và KCN Thành phố; UBND các xã, phường.	Quy trình quản lý thành lập, hoạt động	Sau khi có Nghị định của Chính phủ
3	Báo cáo về việc quản lý tổ chức của người lao động tại doanh nghiệp.	Sở Nội vụ	Công an Thành phố; Ban Quản lý các KCNC và KCN	Báo cáo Bộ Nội vụ	Tháng 12 hằng năm

			Thành phố; UBND các xã, phường.		
4	Rà soát tổ chức bộ máy, chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và việc bố trí cán bộ chuyên trách thực hiện nhiệm vụ quản lý tổ chức của người lao động tại doanh nghiệp và quản lý nhà nước về quan hệ lao động, hỗ trợ phát triển quan hệ lao động; căn cứ điều kiện thực tế, xây dựng phương án bố trí nguồn nhân lực thực hiện thí điểm mô hình hòa giải viên lao động, trọng tài viên lao động chuyên trách thực hiện giải quyết tranh chấp lao động và hỗ trợ phát triển quan hệ lao động.	Sở Nội vụ	Ban Quản lý các KCNC và KCN Thành phố; UBND các xã, phường	Quyết định về chức năng nhiệm vụ, vị trí việc làm.	Theo chỉ đạo của Thành phố và yêu cầu nhiệm vụ thực tế
5	Nghiên cứu xây dựng bộ tiêu chí đánh giá quan hệ lao động theo hướng dẫn của Ủy ban quan hệ lao động	Sở Nội vụ	LĐLĐ Thành phố; Ban Quản lý các KCNC và KCN Thành phố; Liên minh HTX Thành phố, UBND các xã, phường; Doanh nghiệp; các cơ quan, đơn vị có liên quan	Bộ tiêu chí đánh giá	Sau khi có khuyến nghị của Ủy ban Quan hệ lao động và yêu cầu nhiệm vụ thực tế

6	Tổng kết Chương trình hỗ trợ phát triển thị trường lao động đến năm 2030 ban hành kèm theo Quyết định số 176/QĐ-TTg ngày 05/02/2021 của Thủ tướng Chính phủ.	Sở Nội vụ	UBND các xã, phường; các cơ quan, đơn vị có liên quan	Báo cáo Bộ Nội vụ	Tháng 12/2030
7	Rà soát, tham mưu cơ chế, chính sách phát triển nhà ở xã hội, nhà lưu trú công nhân, nhà ở cho thuê đồng bộ với hạ tầng kỹ thuật, hạ tầng xã hội gắn với nhà ở, phục vụ người lao động tại khu công nghệ cao, khu công nghiệp, cụm công nghiệp… góp phần ổn định đời sống công nhân, người lao động trên địa bàn Thủ đô.	Sở Xây dựng	LĐLĐ Thành phố; Ban Quản lý các KCNC và KCN Thành phố; UBND các xã, phường; các cơ quan, đơn vị có liên quan	Báo cáo kết quả thực hiện; ban hành, sửa đổi, bổ sung chính sách có liên quan	Hằng năm, giai đoạn 2026 – 2030
8	Tham mưu triển khai thực hiện hiệu quả Đề án phát triển quan hệ lao động giai đoạn 2026 - 2030 trên địa bàn Thành phố.	Sở Nội vụ	Các sở ngành, cơ quan liên quan	Kế hoạch, báo cáo	Tháng 12 hằng năm
9	Nghiên cứu xây dựng cơ chế phối hợp giữa cơ quan quản lý nhà nước, công đoàn, công an, Ban Quản lý các KCNC và KCN Thành phố, cơ quan bảo hiểm xã hội và các cơ quan, đơn vị liên quan nhằm phục vụ công tác theo dõi, chia sẻ thông tin, dự báo, hỗ trợ và xử lý kịp thời các	Sở Nội vụ	Các cơ quan liên quan	Quy chế phối hợp	Quý II/2027 ban hành quy chế; tổ chức thực hiện hằng năm

	vấn đề phát sinh về quan hệ lao động trên địa bàn.				
III	**NÂNG CAO NĂNG LỰC CÁC CƠ CHẾ, THIẾT CHẾ QUAN HỆ LAO ĐỘNG**				
1	Rà soát, kiện toàn, bố trí đội ngũ hòa giải viên, trọng tài viên lao động đáp ứng yêu cầu giải quyết tranh chấp lao động và hỗ trợ phát triển quan hệ lao động trên địa bàn.	Sở Nội vụ	UBND xã, phường, cơ quan liên quan	Kế hoạch; quyết định kiện toàn, bố trí theo thẩm quyền;	Hằng năm, giai đoạn 2026 - 2030
2	Lựa chọn xây dựng và tổ chức thực hiện thí điểm mô hình giải quyết tranh chấp lao động với việc bố trí hòa giải viên lao động, trọng tài viên lao động chuyên trách về quan hệ lao động theo điều kiện thực tế; sơ kết, tổng kết và đề xuất hoàn thiện mô hình.	Sở Nội vụ	Ban Quản lý các KCNC và KCN Thành phố; UBND xã, phường, cơ quan liên quan	Kế hoạch thí điểm; đề xuất mô hình	Theo chỉ đạo của Thành phố và yêu cầu nhiệm vụ thực tế
3	Sơ kết 05 năm thực hiện Nghị quyết số 02-NQ/TW, ngày 12/6/2021 của Bộ Chính trị về "Đổi mới tổ chức và hoạt động của Công đoàn Việt Nam trong tình hình mới".	Liên đoàn Lao động Thành phố	Các Sở ngành, cơ quan liên quan	Báo cáo Thành ủy, Tổng Liên đoàn Lao động Việt Nam	Tháng 11/2026
4	Tổng kết 10 năm thực hiện Chỉ thị số 52- CT/TW ngày 09/01/2016 của Ban Bí thư về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác nâng cao đời sống văn hóa tinh thần cho	Liên đoàn Lao động Thành phố	Các Sở ngành, cơ quan liên quan	Báo cáo Thành ủy, Tổng Liên đoàn Lao động Việt Nam	Tháng 11/2026

	công nhân lao động khu công nghiệp, khu chế xuất.				
5	Tuyên truyền, vận động, phát triển đoàn viên, thành lập công đoàn cơ sở; nghiên cứu, hướng dẫn việc tổ chức của người lao động tại doanh nghiệp gia nhập Công đoàn Việt Nam theo quy định của pháp luật.	Liên đoàn Lao động Thành phố	Các Sở ngành, cơ quan liên quan	Kế hoạch, Báo cáo, văn bản hướng dẫn theo thẩm quyền	Hằng năm, giai đoạn 2026 - 2030
6	Nâng cao hiệu quả hoạt động của tổ chức đại diện người sử dụng lao động, hiệp hội doanh nghiệp, hiệp hội ngành nghề trong hỗ trợ doanh nghiệp tuân thủ pháp luật lao động, thực hiện trách nhiệm xã hội, tiêu chuẩn lao động trong chuỗi cung ứng và xây dựng quan hệ lao động	Liên minh Hợp tác xã Thành phố, các hiệp hội doanh nghiệp và các tổ chức đại diện người sử dụng lao động trên địa bàn Thành phố chủ trì theo chức năng	Các Sở ngành, cơ quan liên quan	Chương trình hỗ trợ, tài liệu hướng dẫn, hoạt động hỗ trợ doanh nghiệp; hằng năm	Hằng năm, giai đoạn 2026 - 2030